

GIẤY MỜI

Về việc tham gia thực hiện gói thầu

Gói thầu: Thi công xây dựng

Dự án: Đầu tư xây dựng sân Bóng đá mini tại cơ sở Long Trường

Căn cứ Quyết định số 3892/QĐ-ĐHTCM ngày 25/11/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính - Marketing về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu (điều chỉnh) giai đoạn thực hiện dự án, dự án “Đầu tư xây dựng sân Bóng đá mini tại cơ sở Long Trường”.

Trường Đại học Tài chính – Marketing kính mời các đơn vị có đủ điều kiện năng lực tham gia thực hiện gói thầu “Thi công xây dựng” dự án “Đầu tư xây dựng sân Bóng đá mini tại cơ sở Long Trường”, cụ thể như sau:

- Tên gói thầu: Thi công xây dựng.
- Dự án: Đầu tư xây dựng sân Bóng đá mini tại cơ sở Long Trường.
- Giá gói thầu: **1.962.406.661 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm sáu mươi hai triệu, bốn trăm lẻ sáu ngàn, sáu trăm sáu mươi một đồng).
- Thông tin cơ bản gói thầu: Theo Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm.
- Địa điểm xây dựng: 306 Võ Văn Hát, phường Long Trường, TP. Hồ Chí Minh.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.
- Thời gian nhận hồ sơ năng lực, báo giá: Đến hết ngày 04/12/2025.
- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Đầu tư và Mua sắm, phòng D206 – 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thời gian khảo sát hiện trạng công trình, mặt bằng thi công, các điều kiện đảm bảo thi công và thông tin liên quan: Từ ngày 29/11/2025 đến ngày 02/12/2025.
- Người tiếp nhận hồ sơ: Ông Huỳnh Công Trứ - ĐT: 0914 402 099.

Trường Đại học Tài chính – Marketing mong nhận được sự hợp tác của các Nhà thầu.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Đăng tải trên Website UFM-P.ĐTMS;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, ĐTMS (04b).



Cao Tấn Huy



PHỤ LỤC 01: PHẠM VI CÔNG VIỆC GÓI THẦU

1. Thông tin dự án:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng sân Bóng đá mini tại cơ sở Long Trường.

2. Chủ đầu tư: Trường Đại học Tài chính – Marketing.

3. Mục tiêu:

- Hoàn thiện cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu giảng dạy và thực hành cho sinh viên của Trường.

- Đáp ứng nhu cầu học tập, rèn luyện thể lực, giúp phát triển kỹ năng mềm như tinh thần đồng đội, tư duy chiến thuật và kỷ luật. Đây cũng là địa điểm tổ chức các giải đấu, giao lưu thể thao, thúc đẩy phong trào rèn luyện trong toàn trường, thu hút sinh viên, khẳng định vị thế của một trường giáo dục hiện đại, năng động, góp phần nâng cao uy tín, thương hiệu Nhà trường.

4. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng sân bóng đá mini có kích thước dài 45m, rộng 27m, đảm bảo tiêu chuẩn thi đấu và tập luyện.

- Mặt sân: Cỏ nhân tạo chất lượng cao, độ bền tốt, đảm bảo an toàn và phù hợp cho hoạt động thể chất.

- Lưới chắn: Lắp đặt xung quanh sân để đảm bảo an toàn, ngăn bóng bay ra ngoài khu vực thi đấu.

- Đèn chiếu sáng: Đáp ứng tiêu chuẩn cho hoạt động vào buổi tối, đảm bảo chất lượng ánh sáng ổn định.

- Hệ thống thoát nước mưa: Kết nối với hệ thống hiện hữu, đảm bảo sân không bị ứ đọng nước, duy trì sử dụng tốt trong mọi điều kiện thời tiết.

- Lắp đặt mái che kéo sân bóng chuyên.

- Các nội dung liên quan khác.

5. Địa điểm xây dựng: 306 Võ Văn Hát, phường Long Trường, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Cấp công trình: Cấp IV - Công trình dân dụng.

7. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025 - 2026.

8. Nguồn vốn đầu tư: Từ nguồn thu hợp pháp của Trường Đại học Tài chính - Marketing.

2. Phạm vi công việc gói thầu:

- Xây dựng sân bóng đá mini có kích thước dài 45m, rộng 27m, đảm bảo tiêu chuẩn thi đấu và tập luyện bao gồm:

+ Mặt sân: cỏ nhân tạo chất lượng cao, độ bền tốt, đảm bảo an toàn và phù hợp cho hoạt động thể chất.

+ Lưới chắn: lắp đặt xung quanh sân để đảm bảo an toàn, ngăn bóng bay ra ngoài khu vực thi đấu.

+ Đèn chiếu sáng: đáp ứng tiêu chuẩn cho hoạt động vào buổi tối, đảm bảo chất lượng ánh sáng ổn định.

+ Hệ thống thoát nước mưa: kết nối với hệ thống hiện hữu, đảm bảo sân không bị ứ đọng nước, duy trì sử dụng tốt trong mọi điều kiện thời tiết.

+ Lắp đặt mái che kéo sân bóng chuyên và bóng rổ.

+ Các nội dung liên quan khác.

- Lắp đặt mái che kéo sân bóng chuyên và bóng rổ:

+ Mái che bằng tấm bạt Tarpaulin, độ dày 0,6-0,62mm, cột và dầm bằng thép hình.

- Chi tiết xem Bảng khối lượng công việc và thiết kế bản vẽ thi công kèm theo thư mời.

TR
ĐA
TÀI
MA

BẢNG KÊ HẠNG MỤC CÔNG VIỆC

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng tham khảo
	I/ CHUẨN BỊ MẶT BẰNG THI CÔNG:		
	1/ Di dời 12 cây xanh:		
1	Bứng di dời cây xanh, loại mới trồng	1 cây	12,0
2	Bảo dưỡng cây xanh sau khi bứng di dời, loại mới trồng	1 cây/6 tháng	12,0
	2/ Chuẩn bị mặt bằng:		
3	Đào xúc đất để đắp hoặc đổ ra bãi thải, bãi tập kết bằng máy đào 0,4m ³ - Cấp đất II	100m ³	5,4150
4	Đào kênh mương, chiều rộng kênh mương ≤6m bằng máy đào 0,4m ³ - Cấp đất II	100m ³	0,1614
5	Đắp đất nền móng công trình, nền đường bằng thủ công	m ³	5,0520
6	Vận chuyển đất 1km tiếp theo bằng ô tô tự đổ 7T, trong phạm vi ≤5km - Cấp đất II	100m ³ /1km	5,5259
	II/ MẶT SÂN BÓNG:		
7	Thi công móng cấp phối đá dăm lớp dưới, độ chặt yêu cầu $K \geq 0,95$	100m ³	1,7476
8	Thi công móng cấp phối đá dăm lớp trên, độ chặt yêu cầu $K \geq 0,95$	100m ³	0,3495
9	Cung cấp, lắp dựng cỏ nhân tạo, cao 50mm	100m ²	11,6509
10	Rải lớp hạt cao su đệm sân bóng	100m ²	11,6509
	III/ CẦU MÔN, KHUNG LƯỚI BAO CHE:		
	1/ Cầu môn:		
11	Gia công hệ khung dàn	tấn	0,1101
12	Lắp dựng xà gồ thép	tấn	0,1101
13	Sơn sắt thép bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	1m ²	6,7882
	2/ Khung lưới bao che:		
14	Bê tông móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, chiều rộng ≤250cm, M250, đá 1x2, PCB40	m ³	4,8580
15	Ván khuôn móng cột - Móng vuông, chữ nhật	100m ²	0,4424
16	Cốt thép móng, móng, trụ, mũ móng, mũ trụ cầu dưới nước bằng cần trục tháp, ĐK ≤18mm	tấn	0,1312

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng tham khảo
17	Gia công cột bằng thép hình	tấn	1,2690
18	Lắp cột thép các loại	tấn	1,2690
19	Gia công vì kèo thép hình khẩu độ nhỏ, khẩu độ $\leq 9m$	tấn	1,6432
20	Lắp vì kèo thép khẩu độ $\leq 18m$	tấn	1,6432
21	Sơn sắt thép bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	1m ²	250,2583
22	Gia công hàng rào lưới	m ²	864,0
23	Gia công hàng rào lưới thép	m ²	288,0
24	Lắp đặt dây cáp D6	m	288,0
25	Lợp mái che bằng lưới lan	100m ²	12,150
IV/ HỆ THỐNG MƯƠNG THU NƯỚC:			
26	Bê tông lót móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, chiều rộng $\leq 250cm$, M150, đá 1x2, PCB40	m ³	5,040
27	Bê tông lanh tô, lanh tô liền mái hắt, máng nước, tấm đan, ô văng, bê tông M250, đá 1x2, PCB40	m ³	2,0779
28	Ván khuôn gỗ lanh tô, lanh tô liền mái hắt, máng nước, tấm đan	100m ²	0,2797
29	Lắp dựng cầu kiện bê tông đúc sẵn, máng nước bằng máy	cái	370,0
30	Xây các bộ phận kết cấu phức tạp khác bằng gạch 4x8x18cm, chiều cao $\leq 6m$, vữa XM M75, PCB40	m ³	5,760
31	Láng mương cáp, mương rãnh dày 1cm, vữa XM M75, PCB40	m ²	21,60
32	Trát tường ngoài dày 2cm, vữa XM M75, PCB40	m ²	57,60
33	Lắp đặt ống bê tông bằng thủ công, đoạn ống dài 2m - Đường kính 300mm	1 đoạn ống	6,0
V/ HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG:			
a/ Trụ đèn:			
34	Bê tông móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, chiều rộng $\leq 250cm$, M250, đá 1x2, PCB40	m ³	5,3760
35	Ván khuôn móng cột - Móng vuông, chữ nhật	100m ²	0,2688

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng tham khảo
36	Cốt thép móng, móng, trụ, mũ móng, mũ trụ cầu dưới nước bằng cần trục tháp, $\text{ĐK} \leq 18\text{mm}$	tấn	0,1657
37	Cung cấp lắp dựng cột thép, cột gang chiều cao cột $\leq 12\text{m}$ bằng thủ công	1 cột	6,0
	b/ Thiết bị điện:		
38	Lắp đặt tủ điện kim loại KT 300x400x200	1 tủ	1,0
39	Lắp đặt MCB-2P-20A-6kA	cái	1,0
40	Lắp đặt MCB-2P-16A-6kA	cái	2,0
41	Lắp đặt hộp nối, phân dây kỹ thuật KT	hộp	10,0
42	Lắp đặt dây $3 \times 4.0\text{mm}^2 + \text{HDPE } \text{Ø}25/32$	m	30,0
43	Lắp đặt dây CVV $3 \times 4.0\text{mm}^2 + \text{HDPE } \text{Ø}25/32$	m	144,0
44	Lắp đặt dây CVV $3 \times 2.5\text{mm}^2 + \text{PVC D20}$	m	60,0
45	Lắp đèn sân bóng chữ T	bộ	4,0
46	Lắp đèn sân bóng chữ A	bộ	2,0
47	Lắp đặt ống nhựa chìm bảo hộ dây dẫn - Đường kính 30mm	m	650,0
	VI/ LẮP ĐẶT MÁI CHE SÂN BÓNG CHUYÊN, BÓNG RỎ:		
	1/ Phần móng:		
48	Đóng cọc tràm bằng máy đào $0,5\text{m}^3$, chiều dài cọc $> 2,5\text{m}$ - Cấp đất II	100m	1,280
49	Đào móng bằng bằng thủ công, rộng $\leq 3\text{m}$, sâu $\leq 1\text{m}$ - Cấp đất II	1m^3	6,240
50	Bê tông lót móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, chiều rộng $\leq 250\text{cm}$, M150, đá 1x2, PCB40	m^3	0,80
51	Bê tông móng SX bằng máy trộn, đổ bằng thủ công, chiều rộng $\leq 250\text{cm}$, M250, đá 1x2, PCB40	m^3	4,6080
52	Ván khuôn móng cột - Móng vuông, chữ nhật	100m^2	0,2304
53	Lắp dựng cốt thép móng, $\text{ĐK} \leq 18\text{mm}$	tấn	0,0987
	2/ Phần cột:		
54	Gia công cột bằng thép hình	tấn	1,7284
55	Lắp cột thép các loại	tấn	1,7284

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng tham khảo
56	Sơn sắt thép bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	1m ²	146,4840
	2/ Phần dầm thép:		
57	Gia công vì kèo thép hình khẩu độ nhỏ, khẩu độ $\leq 9m$	tấn	4,5517
58	Lắp vì kèo thép khẩu độ $\leq 18m$	tấn	4,5517
59	Sơn sắt thép bằng sơn các loại 1 nước lót + 2 nước phủ	1m ²	944,2688
	3/ Hệ thống mái di động:		
60	CCLD tấm bạt Tarpaulin , độ dày 0,6-0,62mm	m ²	556,80
61	Gia công xà gồ thép	tấn	1,360
62	Lắp dựng xà gồ thép	tấn	1,360
63	CCLD motor kéo cáp	bộ	6,0

Ghi chú: Các yêu cầu chi tiết, cụ thể về kỹ thuật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn và các điều kiện khác liên quan theo hồ sơ thiết kế dự án đã được phê duyệt.

DANH MỤC VẬT TƯ CHÍNH

Stt	Tên vật liệu	Đặc điểm, tiêu chuẩn và các thông số kỹ thuật chính	Quy cách gọi ý
1	Xi măng các loại	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế và QCVN16:2023/BXD; TCVN6260:2020; TCVN9202:2012	Hà Long, Fico, Hà Tiên hoặc tương đương
2	Cát xây, cát tô	Cát dùng trong công tác xây, hoàn thiện, hạt có kích thước $ML=1,5-2,0$ Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế và TCVN 7570:2006; QCVN16:2023/BXD	Cambodia, Tây Ninh, An Giang hoặc tương đương
3	Cát bê tông	Cát dùng trong công tác bê tông, hạt có kích thước $ML > 2$ Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế và TCVN 7570:2006; QCVN16:2023/BXD	Cambodia, Bình Dương, Tây Ninh hoặc tương đương
4	Đá 1x2	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 7570:2006; QCVN16:2023/BXD	Đồng Nai, Bình Dương hoặc tương đương
5	Sắt, thép các loại	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo TCVN 1651:2018, TCVN 7571:2019, TCVN 5709:2009	- Thép xây dựng: Việt Nhật. - Thép hình: Vina one. - Thép tấm: Nguyễn Minh.
6	Ống nhựa PVC các loại	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế và TCVN8491:2011	Bình Minh, Đệ Nhất hoặc tương đương.
7	Ống nhựa PPR các loại	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế và DIN 8077:2009-09 & DIN 8078:2008-09	Bình Minh, Dekko hoặc tương đương
8	Ống luồn dây các loại	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế và TCVN7417-21:2015	Sino, Tiến Phát, Santo hoặc tương đương
9	Dây điện, cáp điện các loại	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế và TCVN 5935-1:2013; TCVN 6610-3:2000	Cadivi, Cadisun hoặc tương đương
10	Phụ kiện điện: Tủ điện, aptomat, công tắc, ổ cắm các loại	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế và tiêu chuẩn - quy chuẩn hiện hành	Sino, LS, Panasonic hoặc tương đương

Stt	Tên vật liệu	Đặc điểm, tiêu chuẩn và các thông số kỹ thuật chính	Quy cách gọi ý
11	Đèn chiếu sáng	Đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo hồ sơ thiết kế và tiêu chuẩn - quy chuẩn hiện hành	Duhal, MPE hoặc tương đương

✓

CHÍNH

PHỤ LỤC 02: YÊU CẦU NĂNG LỰC NHÀ THẦU

Stt	Nội dung yêu cầu
1	Số lượng Hồ sơ năng lực: 02 bộ.
2	Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp pháp (<i>bản chứng thực hoặc công chứng</i>).
3	Đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia MPI.
4	Đã hoàn thành tối thiểu 01 hợp đồng thi công công trình dân dụng cấp III trở lên, có giá trị từ 982.000.000 VNĐ (<i>bản chứng thực hoặc công chứng Hợp đồng thi công và Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình hoặc Biên bản thanh lý hợp đồng</i>).
5	Các nhân sự chủ chốt tham gia gói thầu yêu cầu số lượng ≥ 03 người (chưa bao gồm nhân sự liên quan): - Kinh nghiệm tối thiểu 03 năm. Từng tham gia thi công công trình dân dụng cấp III trở lên. - Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật xây dựng hoặc xây dựng dân dụng (tối thiểu 02 nhân sự). - Có bằng tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật điện (tối thiểu 01 nhân sự). - Có Giấy chứng nhận huấn luyện về an toàn & vệ sinh lao động còn hiệu lực. (<i>bản chứng thực hoặc công chứng</i>). - Có tài liệu minh chứng nhân sự của nhà thầu đảm bảo quy định. - Có bản Thuyết minh biện pháp tổ chức thi công đảm bảo thực hiện gói thầu theo yêu cầu của dự án về kỹ thuật, chất lượng, an toàn, tiến độ và mục tiêu đầu tư.